



CÁC KHOẢN PHÍ NHẬP HỌC NĂM 2025 CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN

DVT: đồng

STT	Khối ngành	Học phí tạm thu học kỳ	Học phí tiếng Anh tạm thu	Chi phí bảo hiểm y tế	Chi phí bảo hiểm tai nạn	Chi phí Khám sức khỏe	Tổng các khoản phí phải nộp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (3)+(4)+(5)+(6)
1	Kế toán, Xã hội học, Tài chính - Ngân hàng, Luật (Chuyên ngành Luật kinh tế), Luật (Chuyên ngành Luật thương mại quốc tế)	23.120.000	8.900.000	789.750	99.000	(*)	32.908.750
2	Thiết kế đồ họa, Kỹ thuật phần mềm, Khoa học máy tính	23.760.000	8.900.000	789.750	99.000	(*)	33.548.750
3	Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật hóa học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật xây dựng, Kiến trúc	23.760.000	8.900.000	789.750	123.000	(*)	33.572.750
4	Marketing, Kinh doanh quốc tế, Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Quản trị nhà hàng - khách sạn), Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Quản trị nguồn nhân lực)	26.620.000	8.900.000	789.750	99.000	(*)	36.408.750
5	Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc	26.620.000		789.750	99.000	(*)	27.508.750

Lưu ý: Đối với chi phí khám sức khỏe (*), thí sinh sẽ nộp theo kế hoạch và thông báo khám sức khỏe của Nhà trường.